



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ
Số 1D Phạm Ngũ Lão, P. Thới Bình, Q. Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
Điện thoại: (0710) 3 825848 Fax: (0710) 3 825844
Website: www.tsccantho.com.vn Email: tsc@hcm.vnn.vn
Chi nhánh TP Hồ Chí Minh: 785 Trần Xuân Soạn, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM

Số: 24/NQ.CPVTKTNN

TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 06 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2014

(Giấy CN ĐKKD và Đăng ký thuế số 1800518314 đăng ký lần đầu ngày 25/07/2003, đăng ký, thay đổi và cấp lại lần 6 ngày 09/06/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 27 tháng 03 năm 2007.
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường lần thứ 01 số 23/BB-CPVTKTNN ngày 27/06/2014.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1:

Thông qua phương án chào bán cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Công ty từ 83,129 tỷ đồng lên 158,129 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

1. Cổ phần chào bán

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ Thuật Nông Nghiệp Cần Thơ.
- Số lượng cổ phần trước khi phát hành: 8.312.915 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 7.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần sau khi phát hành: 15.812.915 cổ phần
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phần
- Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phần phát hành thêm bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Tỷ lệ số cổ phần phát hành tăng thêm/Tổng số cổ phần hiện có: 93.6%
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phần riêng lẻ
- Đối tượng phát hành:
 - ✓ Tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược
 - Là các tổ chức có nhiều kinh nghiệm trong quản lý và điều hành, có thể hỗ trợ công ty về công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực; nâng cao năng lực tài chính; quản trị doanh nghiệp; cung ứng nguyên vật liệu; phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Là các tổ chức có quan hệ hợp tác kinh doanh, đóng góp vào quá trình hoạt động và phát triển Công ty trong thời gian vừa qua và trong tương lai.
 - Cam kết không chuyển nhượng cổ phần trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- ✓ Lựa chọn cổ đông chiến lược: Đại hội đồng cổ đông quyết định việc chọn Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T là đối tượng được mua toàn bộ 7.500.000 cổ phần phát hành riêng lẻ của đợt này.
- Thời gian dự kiến phát hành: Quý III năm 2014
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
 - Nguyên tắc xác định giá phát hành: Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.
- Giá trị sổ sách (tại thời điểm 31/03/2014):

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách trên} & & & & \text{Vốn chủ sở hữu} \\ \text{mỗi cổ phần} & = & & & \text{Khối lượng cổ phần đã phát hành - Cổ phiếu quỹ} \\ & & & & \frac{127.448.665.712}{8.312.915 - 300.000} = 15.905 \\ & & & & \text{đồng/CP} \end{aligned}$$

- Giá thị trường tại thời điểm phát hành: Vào thời điểm phát hành cổ phần riêng lẻ cho các đối tác chiến lược, mặc dù Sở Giao dịch Chứng khoán không có quy định về việc thực hiện điều chỉnh kỹ thuật đối với giá cổ phiếu, tuy nhiên, có thể đánh giá mức độ pha loãng giá cổ phiếu của Công ty sau khi thực hiện việc phát hành riêng lẻ cho các đối tác chiến lược như sau:

$$\begin{aligned} P_{pl} & = \frac{P_t + P_r * I}{1 + I} \\ & = \frac{23.000 + [10.000 * 93,6 \%]}{1 + 93,6 \%} = 16.715 \\ & & & & \text{đồng/CP} \end{aligned}$$

Trong đó:

Ppl: Giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng

I: 93,6 % (Tỷ lệ tăng vốn được tính = 7.500.000 cổ phần phát hành thêm / 8.012.915 cổ phần đang lưu hành)

Pt: 23.000 đồng/cổ phần (Giá thị trường giả định của cổ phiếu tại ngày phát hành)

Pr: 10.000 đồng/cổ phần (Giá cổ phần sẽ chào bán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược)

Đợt phát hành cổ phiếu của Công ty được chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược với các tiêu chí nhằm đảm bảo cam kết đóng góp của cổ đông chiến lược vào sự phát triển của Công ty. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng

khoán, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho đối tác chiến lược là 10.000 đồng/cổ phần.

- Xử lý số cổ phiếu đối tác từ bỏ quyền mua: Số lượng cổ phiếu cổ đông chiến lược được lựa chọn từ bỏ quyền mua được ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán cho các đối tượng khác đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược nêu trên với mức giá 10.000 đồng/cổ phần, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện những dự án đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:
 - Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;
 - Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng ...

2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 75.000.000.000 (Bảy mươi lăm tỷ) đồng.
- Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành:

Kế hoạch đầu tư	Giá trị đầu tư (đồng)
Đầu tư vào Công ty con TSP	40.000.000.000
Cơ cấu lại các khoản nợ	20.000.000.000
Bổ sung vốn lưu động	15.000.000.000
Tổng cộng	75.000.000.000

3. Nội dung khác

- Thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà đối tác được lựa chọn từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành; điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh này.
- Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các công việc liên quan nhằm đảm bảo thành công của đợt phát hành.

Điều 2:

- Chấp thuận cho Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T, sau khi mua 7.500.000 cổ phiếu từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2014 theo phương án được ĐHĐCĐ bất thường thông qua (chiếm tỷ lệ 47,4% vốn điều lệ của TSC sau khi phát hành), được tiếp tục mua thêm số cổ phần của cổ đông hiện hữu để đạt mức sở hữu tối thiểu 75% nhưng không vượt quá 80% số cổ phiếu lưu hành của Công ty CP vật tư kỹ thuật nông nghiệp Cần Thơ mà không phải thực hiện việc chào mua công khai.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thông qua danh sách cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng cổ phần cho Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T theo phương thức nêu trên.

Điều 3:

3.1. Thông qua phương án thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ, thực hiện theo Điều 4 Thông tư 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

Thay đổi ngành nghề kinh doanh mới theo nội dung sau:

STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669 (Chính)
2	Bán buôn gạo	4631
3	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
4	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
7	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

3.2. Thay đổi Điều 3 – Chương III Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện.

Điều 4:

Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014-2019. Cụ thể như sau:

Đại hội nhất trí miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 đối với ông Lý Thanh Tùng với tỷ lệ tán thành ...% số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội

Điều 5:

Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019. Cụ thể như sau:

Bầu bổ sung chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 đối với ông Bùi Xuân Trung với tỷ lệ tán thành ...% số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 6:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát, Ban Điều Hành, CBCNV và tất cả các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP VẬT TƯ KTNN CẦN THƠ
CHỦ TỊCH HĐQT**

NGUYỄN VĂN SANG